

Bản án số: 02/2023/HSST
Ngày: 14/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Triều.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Lâm Sơn.
2. Ông Tạ Văn Thạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

- Đại diện VKSND huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Thìn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2022/QĐXXST-HS ngày 28/12//2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2023/HSST-QĐ ngày 16/01/2023 đối với bị cáo:

Trần Văn N, sinh năm 1998 tại huyện M, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn G, xã P, huyện M, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ, sinh năm 1961 và bà Lê Thị C, sinh năm 1963; hiện ở thôn G, xã P, huyện M, tỉnh Bình Định; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 06/7/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên Tòa.

- Người bị hại: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1988 (đã chết).

- Đại diện hợp pháp và theo ủy quyền của gia đình bị hại: Ông Bùi Văn P, sinh năm 1968;

Trú tại: Thôn Trường Đ, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định. Có mặt.

(Theo giấy ủy quyền ngày 06/6/2022).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Ngô Tùng T, sinh năm 1962;

Trú tại: Thôn V, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định. Có mặt.

+ Ông Bùi Kim N, sinh năm 2010. Người đại diện theo pháp luật ông Ngô Tùng V, sinh năm 1988;

Trú tại: Thôn V, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định. Có mặt.

+ Ông Mạnh Q, sinh năm 2013. Người đại diện theo pháp luật ông Ngô Tùng V, sinh năm 1988;

Trú tại: Thôn V, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Nguyễn Anh T, sinh ngày 30/7/2006. Người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Anh K, sinh năm 1979;

Trú tại: Thôn G, xã P, huyện M, tỉnh Bình Định.

Vắng mặt.

+ Bà Mai Thị C, sinh năm 1963;

Trú tại: Thôn V, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 27/5/2022, Trần Văn N (sinh năm 1988) ở G- P- Phù Mỹ- Bình Định (không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định), điều khiển xe mô tô BKS 77D1 – 513.21 có dung tích 149 cm³ chở Nguyễn Anh T (sinh năm 2006) ở cùng địa phương đi từ Gia Lai về Bình Định. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường bê tông dọc kênh mương Văn Phong thuộc Trường Đ- Bình Hòa- Tây Sơn- Bình Định, Nam điều khiển xe mô tô với vận tốc 40km/h, thấy ở phía trước có ngã tư giao nhau với một đường bê tông trục bắc - nam, trên đường của N có đặt biển báo báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường ưu tiên, vì đường lên dốc cao nên Nam tăng tốc lên khoảng 50km/h để lên dốc. Khi về gần ngã tư, N phát hiện chị Bùi Thị H (sinh năm 1988) ở V – B – Tây Sơn- Bình Định, điều khiển xe mô tô BKS 77H7 – 8457 đi trên đường ưu tiên hướng từ nam sang bắc, đang đi vào ngã tư. Mặc dù bản thân đang đi trên đường không ưu tiên giao nhau với đường ưu tiên và phương tiện đi trên đường ưu tiên đã đi vào ngã tư trước nhưng Nam không giảm vận tốc để nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên mà tiếp tục giữ nguyên vận tốc, điều khiển xe đi thẳng vào ngã tư, đến khi đến mép đường bê tông, hai xe cách nhau ở khoảng cách gần thì N mới phanh xe nhưng không kịp, bánh trước xe mô tô BKS 77D1 – 513.21 đã tông vào lốc máy bên trái xe mô tô BKS 77H7 – 8457 do chị H điều khiển làm xe mô tô do chị H điều khiển ngã trượt về bên phải rồi cả xe và chị H cùng rơi xuống kênh mương

Văn Phong. Thấy vậy, N liền thả xe mô tô BKS 77D1 – 513.21 ngã rồi nhảy xuống kênh mương Văn Phong cứu chị H nhưng không cứu được. Hậu quả: Chị H chết do ngạt nước.

Kết quả khám nghiệm tử thi các dấu vết, tổn thương trên cơ sở chị H gồm: Xảy xát da các vùng vành tai phải, lưng, mồm vai trái, 1/3 trên ngoài cánh tay phải, mặt trong bàn chân trái. Mổ khí quản: Có nhiều dịch màu hồng chảy ra. Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận nguyên nhân chết: do ngạt nước (BL 25-28, 36-50; 92-93, 101-141).

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được mô tả tại biên bản hiện trường, biên bản xác định hiện trường theo bút lục số: 21-24, 29-35, 51-72.

Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình nạn nhân với số tiền là 130.000.000 đồng (Một trăm ba mươi triệu đồng). Gia đình nạn nhân chị Bùi Thị H đã có đơn bãi nại và không yêu cầu gì thêm (BL 96-100, 142-144).

Về vật chứng vụ án Cơ quan CSĐT – Công an huyện Tây Sơn thu giữ được:

+ 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn đỏ - đen, biển số 77D1 – 513.21, số khung 1010JY081896, số máy : G3D4E848333, dung tích xi lanh 149 cm³ của Trần Văn N, Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho chủ sở hữu (BL 91, 94-95).

+ 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Future, màu sơn đen – xám - bạc, biển số 77H7 – 8457, số khung 037Y-033589, số máy : 35E-0433534, dung tích xi lanh 124 cm³ của Ngô Tùng T (sinh năm 1962 ở V – Bình Hòa – Tây Sơn – Bình Định), Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho chủ sở hữu (BL 87-90).

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Bản cáo trạng số 56/CT-VKSTS ngày 17/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố bị cáo Trần Văn N về tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Trần Văn N về tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

+Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 54, Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Văn N mức án từ 12 đến 18 tháng tù giam về tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

+Về bồi thường thiệt hại: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

+ Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên miễn xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã thấy hành vi của mình là sai do chủ quan và rất hối hận, thành thật xin lỗi gia đình nạn nhân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã nêu, thể hiện:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/5/2022, tại đoạn đường bê tông dọc kênh mương Văn Phong thuộc Trường Đ- B- Tây Sơn- Bình Định, Trần Văn Nam (sinh năm 1998) ở G- Mỹ Phong- Phù Mỹ- Bình Định điều khiển xe mô tô BKS 77D1 – 513.21 có dung tích 149 cm³ nhưng không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, chở Nguyễn Anh T (sinh năm 2006) tham gia giao thông đến đoạn đường giao nhau với đường ưu tiên, đã không đi đúng phần đường quy định, không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên, đã đề bánh trước xe mô tô BKS 77D1 – 513.21 tông vào lốc máy bên trái xe mô tô BKS 77H7 – 8457 do chị Bùi Thị H (sinh năm 1988) đang đi trên đường ưu tiên làm cả xe và chị Hảo cùng rơi xuống kênh mương Văn Phong. Hậu quả: chị Bùi Thị H chết do ngạt nước. Hành vi của bị cáo Trần Văn N là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định khoản 1 Điều 9 , khoản 1 Điều 11, khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Trần Văn N đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý, là nguy hiểm và nghiêm trọng, không những gây thiệt hại đến tính mạng chị Bùi Thị H một cách trái pháp luật mà còn

gây mất trật tự an toàn giao thông đường bộ ở địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ về năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó cần xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; khi thấy chị H bị rơi xuống kênh mương Văn Phong bị cáo liền lao xuống cứu chị H nhưng do thể trạng yếu nên không cứu được; bị cáo đã bồi thường số tiền 130.000.000 đồng cho gia đình nạn nhân Bùi Thị H, gia đình nạn nhân đã có đơn xin bãi nại về dân sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo phạm tội lần đầu là lao động chính trong gia đình, cha mẹ thường đau yếu. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự có thể quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 quyết định hình phạt nhẹ hơn quy định cho bị cáo, tạo điều kiện để cho bị cáo an tâm cải tạo tốt. Vì vậy cần chiếu cố giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo như mức án đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Các bên đã bồi thường xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên miễn xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 2 Điều 260; Điều 54; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt bị cáo Trần Văn N mức án 18 (Mười tám) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

3. Về bồi thường thiệt hại: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

4. Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên miễn xét.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Huyện;
- Cơ quan Điều tra.CA huyện;
- Cơ quan THAHS.CA huyện;
- Chi cục THA huyện;
- Bị cáo;
- Gia đình nạn nhân;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Triều

